

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST
Ngày 22 tháng 5 năm 2018
(V/v ly hôn, tranh chấp nuôi
con chung)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN - TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Quang Đại.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Bá Đường;
2. Bà Phạm Thị Dung.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Phan Quốc Vương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: bà Hoàng Thị Trinh - Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2018/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 về việc: Kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐST- HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: chị Hoàng Thị L, sinh năm 1980;

Trú tại: Bản Pịt, xã Lương Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - có mặt.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1973;

Trú tại: tổ 4A, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Đơn khởi kiện, tự khai và lời trình bày của chị Hoàng Thị L có nội dung như sau:

Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Xuân T đăng ký kết hôn vào ngày 06 tháng 01 năm 2011 tại UBND thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, sau khi kết hôn anh chị luôn xảy ra mâu thuẫn vợ chồng. Cụ thể vào khoảng tháng 8 năm 2012 vì con còn bé chị L không đi làm được, nên anh T chửi bới đánh đập chị L rồi đuổi chị L ra khỏi nhà. Mẹ con chị L đã về nhà mẹ đẻ ở xã Lương Sơn, huyện Bảo Yên sinh sống. Tháng 12 năm 2012 mẹ đẻ anh T đến nhà chị L hòa giải và đón chị L về chung sống với anh T. Tuy nhiên giữa anh chị vẫn thường xuyên xảy ra mâu thuẫn đến tháng 3 năm 2014 chị L tiếp tục về nhà mẹ đẻ tại xã Lương Sơn sống. Trong thời gian này anh T lại đến sinh sống cùng chị L, đến tháng 3 năm 2015 anh T chửi, đánh chị L, Công an xã Lương Sơn đã lập biên bản và yêu cầu anh T không tiếp tục cư trú trên địa bàn xã Lương Sơn nữa. Từ thời điểm này anh chị đã ly thân, đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Xác định không thể tiếp tục chung sống được chị L khởi kiện yêu cầu ly hôn anh T.

Về con chung anh chị có 02 con chung.

1. Cháu Nguyễn Quỳnh T1, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2011. Hiện nay đang sống cùng anh T.

2. Cháu Nguyễn L C, sinh ngày 02 tháng 12 năm 2015. Hiện nay đang sống cùng chị Hoàng Thị L.

Sau khi ly hôn chị L có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu C không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con và đề nghị Tòa án giao cháu T1 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh Nguyễn Xuân T đến trụ sở Tòa án để tự khai, kiểm tra công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử nhưng anh T không có mặt theo giấy triệu tập nên Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ và tiến hành các hoạt động theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong bản tự khai của cháu Nguyễn Quỳnh T1 có nội dung sau khi chị L và anh T ly hôn, cháu có nguyện vọng được sống cùng anh T.

Về thu nhập của các đương sự: chị Hoàng Thị L đã cung cấp được chứng cứ có thu nhập bình quân 4.000.000 đồng/01 tháng. Tòa án đã thu thập được chứng cứ anh Nguyễn Xuân T có thu nhập 2.000.000 đồng/01 tháng.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên có ý kiến như sau:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70; 71; 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Bị đơn không thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến đề nghị về việc giải quyết vụ án

Về quan hệ hôn nhân:

Áp dụng 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Xuân T

Về con chung: Áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Nguyễn L C (SN: 02/12/2015) cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Quỳnh T1 (SN 30/4/2011) cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết 326/2016 của Quốc hội, giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Chị Hoàng Thị L kiện yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Xuân T, anh Nguyễn Xuân T, cư trú tại huyện Bảo Yên. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên được quy định tại các Điều 28; 35 và 39 bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Nguyễn Xuân T đã được Tòa án triệu xét xử tập hợp lệ lần 2 vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

[3] Chị L và anh T đăng ký kết hôn vào năm 2011, quá trình chung sống luôn xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh chị không hợp nhau dẫn đến thường xuyên đánh chửi nhau. Chị L và anh T đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần đoàn tụ để chung sống nhưng vẫn không hòa thuận được, từ tháng 3 năm 2015 anh chị đã sống ly thân đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Hôn

nhân của chị L và anh T đã đến mức trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L là phù hợp.

[4] Về con chung anh chị có 02 con chung cháu Nguyễn Quỳnh T1 sinh ngày 30 tháng 4 năm 2011, hiện đang sống cùng anh T; cháu Nguyễn L C, sinh ngày 02 tháng 12 năm 2015, hiện đang sống cùng chị Hoàng Thị L. Chị L và anh T đều trong độ tuổi lao động chính và có mức thu nhập, có đủ điều kiện nuôi con. Mặt khác cháu T1 có **nguyện vọng** được sống cùng anh T sau khi chị L và anh T ly hôn. Hiện nay cháu T1 đang sống cùng anh T, cháu C đang sống cùng chị L, các cháu đang học tập ổn định. Cần giao cháu Nguyễn Quỳnh T1 cho anh Nguyễn Xuân T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn L C cho chị Hoàng Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Chị L và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con **chung là phù hợp với quy định của pháp luật.**

[5] Về tài sản các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng **khoản 1** Điều 56, 81, khoản 1, 3 Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí của Tòa án.

1. Xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Xuân T.

2. Về quan hệ hôn nhân:

Xử cho chị Hoàng Thị L được ly hôn anh Nguyễn Xuân T.

3. Về con chung:

Giao cháu Nguyễn Quỳnh T1 sinh ngày 30 tháng 4 năm 2011 cho anh Nguyễn Xuân T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi.

Giao cháu Nguyễn L C sinh ngày 02 tháng 12 năm 2015 cho chị Hoàng Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

Chị Hoàng Thị L và anh Nguyễn Xuân T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L và anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

4. Về án phí:

Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ và số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001302 ngày 08 tháng 01 năm 2018 của C cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Án xử công khai sơ thẩm chị Hoàng Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Xuân T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện (2);
- C cục THADS huyện (2);
- Các đương sự (2);
- Lưu Hsơ (2);
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vũ Quang Đại

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN - THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bá Đường - Phạm Thị Dung

Vũ Quang Đại

Trần Bá Đường - Phạm Thị Dung

Vũ Quang Đại

